

DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG CHIẾN LƯỢC

Phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Công văn số: /BVHTTDL-TTCSTTĐN ngày tháng năm 2025)

Chương I

CĂN CỨ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

I. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH CHIẾN LƯỢC

1. Bối cảnh quốc tế

- Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập sâu rộng: Các nền kinh tế đang gắn kết mạnh mẽ qua thương mại, đầu tư, chuyển giao công nghệ. Việc chia sẻ thông tin nhanh chóng và minh bạch trở thành yếu tố then chốt trong quản trị, kinh tế, xã hội.
- Chuyển đổi số toàn cầu: Hạ tầng thông tin đang được số hóa đồng loạt; trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây và dữ liệu lớn (Big Data) được ứng dụng rộng rãi để tối ưu hóa truyền thông, dự báo, phân tích và ra quyết định.
- An ninh thông tin và chủ quyền số: Các quốc gia tăng cường bảo vệ dữ liệu công dân, an ninh mạng, chống tin giả, đồng thời phát triển nền tảng số nội địa để giảm phụ thuộc vào hệ thống nước ngoài.
- Yêu cầu tương tác hai chiều giữa chính quyền và người dân: Nhiều quốc gia áp dụng mô hình chính quyền số và dịch vụ công trực tuyến cấp cơ sở, đòi hỏi hạ tầng thông tin cơ sở phải đủ mạnh để truyền đạt chính sách và tiếp nhận phản hồi nhanh chóng.

2. Bối cảnh trong nước

- Chủ trương, chính sách mạnh mẽ từ Trung ương: Bốn Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị ban hành trong năm 2025 sẽ là những trụ cột thể chế nền tảng, tạo động lực mạnh mẽ đưa đất nước ta tiến lên trong kỷ nguyên mới, trong đó Nghị quyết về chuyển đổi số quốc gia và xây dựng chính quyền số được triển khai đồng bộ; Chính phủ coi hạ tầng thông tin cơ sở là nền tảng kết nối người dân với bộ máy chính quyền.
- Tốc độ đô thị hóa nhanh, biến đổi dân số: Các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa đang thu hẹp khoảng cách tiếp cận thông tin nhờ mạng di động và

Internet băng rộng. Tuy nhiên, chênh lệch về kỹ năng số giữa các nhóm dân cư vẫn là thách thức.

- Xu hướng xã hội hóa thông tin: Sự tham gia ngày càng lớn của doanh nghiệp, tổ chức xã hội và người dân trong cung cấp, chia sẻ thông tin, đặt ra yêu cầu quản lý, định hướng và hợp tác hiệu quả trong công tác tuyên truyền thông tin thiết yếu.

3. Sự cần thiết ban hành Chiến lược

a. Căn cứ chính trị

- Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/9/2016 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới;

- Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác truyền thông chính sách;

- Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới.

b. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

- Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin”;

- Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông;

c. Mục đích ban hành Chiến lược

Nhằm thiết lập định hướng thống nhất, hiện đại hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trên phạm vi cả nước; bảo đảm cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, minh bạch đến người dân, đồng thời xây dựng cơ chế thông tin hai chiều, tạo kênh tương tác giữa chính quyền với nhân dân để lắng nghe, tiếp nhận phản hồi, góp phần hoàn thiện chính sách và nâng cao chất lượng phục vụ. Chiến lược hướng tới phát triển hạ tầng, nguồn nhân lực và ứng dụng công nghệ số trong truyền thông cơ sở; chủ động định hướng dư luận, phòng ngừa thông tin xấu, độc; gắn hoạt động thông tin với xây dựng đời sống văn hóa và phát triển cộng đồng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, ổn định xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội trong tình hình mới.

d. Sự cần thiết ban hành Chiến lược

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân ngày càng cao, đa dạng và nhanh chóng, hệ thống thông tin cơ sở hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế như: cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, nội dung tuyên truyền chưa thật sự hấp dẫn, thiếu cơ chế tương tác hai chiều giữa chính quyền và người dân, đội ngũ làm công tác thông tin cơ sở chưa được đào tạo chuyên sâu về công nghệ và truyền thông số. Bên cạnh đó, sự phát triển của mạng xã hội và thông tin xấu, độc đặt ra yêu cầu phải đổi mới mạnh mẽ phương thức thông tin, nâng cao khả năng định hướng dư luận, bảo đảm an ninh thông tin và tạo sự đồng thuận xã hội. Vì vậy, việc ban hành Chiến lược phát triển thông tin cơ sở là hết sức cần thiết để định hướng thống nhất, phát triển hệ thống thông tin cơ sở hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, góp phần phục vụ người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh trong giai đoạn mới.

II. TỔNG KẾT THỰC TIỄN TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN LĨNH VỰC THÔNG TIN CƠ SỞ THỜI GIAN QUA

1. Hiện trạng của lĩnh vực thông tin cơ sở

a. Kết quả đạt được

- Số liệu về hệ thống truyền thanh cơ sở
- Số liệu về cổng/ thông tin điện tử cấp xã
- Số liệu về bảng tin điện tử công cộng
- Số liệu về bản tin thông tin cơ sở, tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở
- Số liệu về tuyên truyền viên cơ sở
- Nêu một số mô hình, kinh nghiệm trong hoạt động thông tin của một số địa phương nổi bật.

b. Thuận lợi

- Có hành lang pháp lý để thực hiện tốt hoạt động thông tin cơ sở (Nghị định số 49/2024/NĐ-CP, Thông tư về hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin...)
- Thời gian qua, hệ thống thông tin cơ sở đã phát huy tốt vai trò truyền tải kịp thời các chủ trương, chính sách và thông tin quan trọng đến người dân. Các

hình thức truyền thông ngày càng gần gũi, sát thực tiễn đời sống, tạo sự gắn kết và đồng thuận trong cộng đồng. Hạ tầng kỹ thuật từng bước được hiện đại hóa, đáp ứng nhu cầu tiếp nhận thông tin nhanh chóng và đa dạng.

c. Khó khăn

- Hệ thống thông tin cơ sở vẫn gặp khó khăn về hạ tầng ở một số khu vực, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, chưa đồng bộ về thiết bị, phần mềm và cơ chế vận hành; dẫn tới chất lượng truyền tải chưa đồng đều.

- Nguồn nhân lực làm công tác thông tin cơ sở ở một số địa phương còn hạn chế về kỹ năng truyền thông và ứng dụng công nghệ. Nội dung thông tin đôi khi chưa phong phú, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngày càng đa dạng của người dân về tương tác hai chiều.

- Nguy cơ thông tin sai lệch: Mạng xã hội phát triển nhanh tạo cơ hội lan tỏa thông tin nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro về tin giả, tin xấu độc, gây ảnh hưởng đến ổn định xã hội.

2. Một số mô hình kinh nghiệm thực tiễn tại địa phương

Sử dụng các mô hình kinh nghiệm về hoạt động thông tin cơ sở tiêu biểu ở địa phương trong báo cáo tổng kết Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025.

Chương II

QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Lấy người dân làm trung tâm, lấy chuyển đổi số làm phương thức, lấy truyền thông thiết yếu làm mục tiêu.

- Phát triển đồng bộ: mạng lưới - hạ tầng - nội dung - nhân lực - cơ chế - công cụ đánh giá.

- Chuyển từ mô hình thông tin một chiều, thụ động, thủ công, đơn kênh sang mô hình thông tin hai chiều, số hóa, đa nền tảng, thông minh, gần dân, sát dân.

II. TẦM NHÌN

Đến năm 2030, thông tin cơ sở trở thành nền tảng kết nối hiệu quả giữa chính quyền và người dân, hiện đại, minh bạch và toàn diện, góp phần xây dựng xã hội số văn minh, kết nối đa nền tảng, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận thông tin chính thống, kịp thời, chính xác, và có khả năng phản hồi nhanh chóng.

III. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng hệ thống thông tin cơ sở hiện đại, đồng bộ, đa phương tiện, đa nền tảng, phục vụ hiệu quả công tác thông tin, truyền thông đến người dân, đặc biệt tại cơ sở (xã, phường, đặc khu, thôn, tổ dân phố) trong điều kiện chuyển đổi số toàn diện.

- Thông tin cơ sở là thông tin nền tảng, thông tin đối ngoại là thông tin chính thống dựa trên nguồn của thông tin cơ sở, đây là 2 dòng chủ lưu chính trong tất cả các hoạt động thông tin từ Trung ương tới địa phương, từ địa phương tới Trung ương và lan tỏa sâu hơn đến bạn bè thế giới.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% thôn, tổ dân phố có cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- 100% xã, phường, đặc khu có ít nhất 03 kênh truyền thông số để cung cấp thông tin thiết yếu cho người dân (Zalo OA, bảng tin điện tử công cộng kết nối hệ thống thông tin nguồn, trang thông tin điện tử).

- 100% làm công tác thông tin cơ sở cấp xã, tuyên truyền viên cơ sở được tập huấn kỹ năng và sử dụng thành thạo các kỹ năng về truyền thông số để thực hiện công tác tuyên truyền.

- 100% bản tin thông tin cơ sở, tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở được sản xuất ở định dạng số (video, audio, infographics).

- 100% bộ, ngành trung ương cung cấp thông tin thiết yếu trên hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở.

Chương III

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về thông tin cơ sở

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động thông tin cơ sở, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định về chuyển đổi số, chính quyền số, xã hội số.

- Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động thông tin cơ sở như: Thông tư Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cụm thu phát truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng, hệ thống

thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp tỉnh; Thông tư về chính sách, thù lao cho đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở; Thông tư về định mức trang thiết bị kỹ thuật cho đơn vị sự nghiệp công lập trong hoạt động thông tin cơ sở; Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh của đài truyền thanh cấp xã; Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất, phát hành bản tin thông tin cơ sở; Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất, phát hành tài liệu không kinh doanh hoạt động thông tin cơ sở;...

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

- Thiết lập cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đến tận thôn, tổ dân phố. Tích hợp hệ thống cảnh báo thiên tai, hỏa hoạn, phòng chống dịch bệnh vào hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Kết hợp hạ tầng của hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông với hạ tầng số (Cloud, Big Data); sử dụng AI để sản xuất các sản phẩm truyền thông trong hoạt động thông tin cơ sở.

- Thiết lập trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương trở thành một “trợ lý thông tin địa phương số” – đóng vai trò là cầu nối hiệu quả giữa chính quyền và người dân, không chỉ là nơi đăng tải văn bản, tin tức, mà phải phục vụ người dân một cách kịp thời, dễ tiếp cận và có tính tương tác cao.

- Bảng tin điện tử công cộng là "kênh truyền thông số tại điểm", nơi người dân có thể tiếp cận thông tin số tại không gian công cộng một cách trực tiếp, không phụ thuộc vào thiết bị cá nhân như smartphone hay kết nối Internet riêng; đóng vai trò quan trọng trong việc truyền tải nhanh chóng và hiệu quả các thông tin của chính quyền đến người dân, đặc biệt tại các khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Kết nối, liên thông giữa hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông cấp xã với trang Zalo OA cấp xã và tài khoản (ứng dụng) các nền tảng của cấp xã để thông tin, tuyên truyền đến người dân được kịp thời, thông suốt.

- Các tỉnh, thành phố sử dụng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở để tổ chức quản lý tập trung, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở trong toàn quốc.

3. Phát triển nguồn lực làm công tác thông tin cơ sở

- Xây dựng bộ tiêu chí chuẩn hoá kỹ năng về: truyền thông đa phương tiện, sử dụng phần mềm phát thanh, quản trị nội dung số, khung năng lực tuyên truyền viên cơ sở thời kỳ số hóa.
- Tổ chức các chương trình tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên qua e-learning kết hợp với trực tiếp tại địa phương.
- Đưa kỹ năng truyền thông số vào chương trình bồi dưỡng nhân lực làm công tác thông tin, tuyên truyền cấp xã, thôn, tổ dân phố.
- Tôn vinh mô hình tiêu biểu, sáng kiến hay, tổ chức bình chọn, nhân rộng điển hình tiên tiến trong hoạt động TTCS tại cơ sở.

4. Hiện đại hóa sản xuất và phân phối nội dung tuyên truyền

- Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), phần mềm đồ họa, dựng phim, và công cụ hiện đại khác để tạo ra nội dung chất lượng cao
- Phát triển nội dung đa phương tiện: video ngắn, infographic, podcast, livestream... phù hợp xu hướng truyền thông hiện đại.
- Kết hợp kênh truyền thống (đài truyền thanh cơ sở, pano, áp phích...) với kênh hiện đại (mạng xã hội, app di động, cổng thông tin, Zalo OA) để phân phối các nội dung tuyên truyền.

II. GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ

1. Giải pháp về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hoạt động thông tin cơ sở

- Hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở theo hướng truyền thanh số, tích hợp các nền tảng số (Zalo, ứng dụng di động, cổng/trang thông tin điện tử) để đảm bảo thông tin truyền tải đến người dân được thông suốt.
- Tăng cường cơ chế cung cấp thông tin hai chiều, thiết lập các kênh tiếp nhận phản ánh, góp ý từ người dân qua ứng dụng di động, mạng xã hội, hệ thống tổng đài thông minh.
- Trang thông tin điện tử cấp xã cần tích hợp công cụ hỏi đáp trực tuyến, chatbot, phản ánh kiến nghị, đặt lịch làm việc với chính quyền; sử dụng công nghệ số để đo mức độ quan tâm, phản hồi của người dân.
- Triển khai trợ lý ảo thông tin cơ sở, mỗi xã, phường có một trợ lý ảo ứng dụng AI đặt tại bảng tin điện tử công cộng, zalo OA hoặc app số hóa của chính quyền địa phương.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong tạo lập nội dung, dịch đa ngôn ngữ, nhận diện tình huống khẩn cấp, giúp tối ưu hóa hoạt động phát thanh cơ sở; tạo giọng đọc, bản tin thời sự ngắn, giúp cán bộ TTCS chỉ cần soạn nội dung, hệ thống sẽ tự phát theo giờ.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong biên tập, tổng hợp tin, đọc tin tự động, phân tích nội dung được nhiều người nghe, quan tâm; phân tích phản hồi của người dân.

2. Hình thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành về thông tin cơ sở

- Xây dựng “Thư viện nội dung thông tin cơ sở”, kho nội dung thông tin cơ sở số hóa dùng chung, tập hợp các nội dung chuẩn hóa từ trung ương (chính sách, pháp luật, cảnh báo, phòng chống thiên tai, giáo dục cộng đồng...). Các địa phương được quyền sử dụng, biên tập lại phù hợp đặc thù từng vùng, miền.

- Tích hợp, liên thông các nội dung thông tin cơ sở vào các nền tảng số phổ biến tại địa phương như Zalo OA, fanpage chính thức của chính quyền địa phương, cổng/trang thông tin của địa phương.

- Đài truyền thanh xã có thể xuất bản song song bản tin truyền thanh và bản podcast/audio clip trên Zalo OA, Youtube, app số hóa của chính quyền địa phương.

3. Bảo đảm an toàn thông tin và dữ liệu hệ thống

Tăng cường an toàn bảo mật hệ thống, giám sát nội dung tự động, kiểm soát nguy cơ tấn công mạng hoặc phát tán tin giả qua các kênh TTCS.

4. Giải pháp về huy động các nguồn lực phát triển

- Sử dụng nguồn lực từ các chương trình, dự án đầu tư công và chương trình mục tiêu quốc gia như: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để đầu tư, phát triển mạng lưới hệ thống thông tin cơ sở như hệ thống thông tin nguồn, đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng, mạng xã hội,...

Chương IV

KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hằng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể, các bộ, ngành trung ương và địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện Chiến lược.

2. Huy động nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội có liên quan để thực hiện các hoạt động phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2025 - 2030.

- Hoàn thiện thể chế, chính sách quy định các hoạt động trong lĩnh vực thông tin cơ sở

- Đề xuất, huy động nguồn lực hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ hoạt động lĩnh vực thông tin cơ sở.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Chiến lược phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2025 - 2030 trên toàn quốc.

2. Các Bộ, cơ quan ngang bộ

- Cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ hoạt động thông tin cơ sở.

- Quản lý nội dung thông tin trên các loại hình thông tin cơ sở do bộ, ngành, cơ quan, tổ chức thiết lập, sử dụng.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển thông tin cơ sở của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp thông tin của cấp tỉnh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở ở địa phương.

- Đề xuất, huy động nguồn lực hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ hoạt động thông tin cơ sở tại địa phương.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Chiến lược phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2025 - 2030 tại địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác thông tin cơ sở của địa phương.